

Chính niệm

正念

大法弟子在这特殊的历史时期，为了减少邪恶生命对大法、大法弟子与世人的迫害，发正念起到了非常关键的作用。大量的邪恶在正法之势未到之前被及时地清除，减少了很多损失。然而邪恶已经看到了它们的末日，也表现得越来越疯狂。大法弟子已经成为众生得救的仅有的唯一希望，所以为了更有效地起到正法的作用，大家在讲清真相的同时，一定要重视发正念，及时清理邪恶和自身存在的问题，以免被邪恶钻空子。目前还有一些学员对发正念的要领掌握不好，有的学员完全和炼静功状态一样，本来有的学员在炼静功时就处于昏昏欲睡的状态，或者不够清醒的状态，或被杂念严重干扰的状态，这样就达不到很好的效果。还有的学员在发正念时思想中专想一个或几个邪恶份子，使打出去的功与神通发挥不了最大的作用。当然，如果在特殊的情况下，单独或集体统一针对一个邪恶或几个邪恶发正念的时候是应该这样做，而且集中的力量也很大，但是一般每天大家的集体发正念就要更大范围地追找邪恶，不是每天、每次都集中针对一个或几个邪恶。

Chính niệm

Đại Pháp đệ tử tại giá đặc thù đích lịch sử thời kỳ, vì liễu giảm thiểu tà ác sinh mệnh đối đại Pháp, Đại Pháp đệ tử dữ thể nhân đích bách hại, phát chính niệm khởi đảo liễu phi thường quan kiện đích tác dụng. Đại lượng đích tà ác tại Chính Pháp chi thể vị đảo chi tiền bị cập thời địa thanh trừ, giảm thiểu liễu ngân đa tồn thất. Nhiên nhi tà ác dĩ kinh khán đảo liễu tha môn đích mật nhật, tha biểu hiện đặc việt lai việt phong cuồng. Đại Pháp đệ tử dĩ kinh vi chúng sinh đắc cứu đích cần hữu đích duy nhất hy vọng, sở dĩ vì liễu cánh hữu hiệu địa khởi đảo Chính Pháp đích tác dụng, đại gia tại giảng thanh chân tướng đích đồng thời, nhất định yếu trọng thị phát chính niệm, cập thời thanh lý tà ác hoà tự thân tồn tại đích vấn đề, dĩ miễn bị tà ác toàn không tử. Mục tiền hài hữu nhất ta học viên phát chính niệm đích yếu lĩnh chương ác bất hảo, hữu đích học viên hoàn toàn hoà luyện tĩnh công trạng thái nhất dạng, bản lai hữu đích học viên tại luyện tĩnh

Chính niệm

Các đệ tử Đại Pháp vào thời kỳ lịch sử đặc thù này, vì để giảm thiểu bách hại của các sinh mệnh tà ác đối với Đại Pháp, đệ tử Đại Pháp và chúng sinh, đã phát chính niệm và có tác dụng rất then chốt. Một lượng lớn tà ác vào khi mà cái thể Chính Pháp còn chưa đến đang bị thanh trừ kịp thời, [điều này] đã giảm bớt rất nhiều tồn thất. Tuy nhiên tà ác cũng đã thấy được ngày tàn của mình, biểu hiện của chúng ngày càng điên cuồng hơn nữa. Các đệ tử Đại Pháp đã trở thành hy vọng duy nhất có thể cứu [của] chúng sinh; do đó để có được tác dụng Chính Pháp một cách hữu hiệu hơn nữa, thì mọi người song song với [việc] giảng rõ chân tướng, cũng nhất định cần coi trọng [việc] phát chính niệm, kịp thời thanh lý tà ác và những vấn đề tồn tại của bản thân; tránh không để tà ác dúi vào chỗ sơ hở. Hiện nay có một số học viên không nắm vững yếu lĩnh phát chính niệm; có những học viên [làm] hoàn toàn giống như luyện tĩnh công, mà một

công thời tựu xử vụ hôn hôn dục thuy đích trạng thái, hoặc giả bất cú thanh tinh đích trạng thái, hoặc giả tạp niệm nghiêm trọng can nhiễu đích trạng thái, giá dạng tựu đạt bất đáo ngân hảo đích hiệu quả. Hải hữu đích học viên tại phát chính niệm thời tư tưởng trung chuyên tưởng nhất hoặc kỹ cá tà ác phân tử, sử giả xuất khứ đích công dữ thần thông phát huy bất liễu tối đại đích tác dụng. Đương nhiên, như quả tại đặc thù đích tình huống hạ, đơn độc hoặc tập thể thống nhất châm đối nhất cá tà tác hoặc kỹ cá tà ác phát chính niệm đích thời hậu thị ưng cai giá dạng tổ, nhi thả tập trung đích lực lượng đã ngân đại, dẫn thị nhất ban mỗi thiên đại gia đích tập thể phát chính niệm tựu yếu cánh đại phạm vi địa truy trào tà tác, bất thị mỗi thiên, mỗi thứ đồ tập trung châm đối nhất cá hoặc kỹ cá tà ác.

số học viên nguyên khi luyện tinh công [vốn dĩ] lọt vào trạng thái mê mờ muốn ngủ, hoặc là trạng thái thanh tinh không đầy đủ, hoặc trạng thái [bị] tạp niệm can nhiễu nghiêm trọng, như thế không đạt được kết quả tốt lắm. Còn có những học viên khi phát chính niệm thì trong tư tưởng chuyên nghĩ vào một hoặc một vài phần tử tà ác, làm cho công và thần thông xuất ra không phát huy tác dụng tối đại. Tất nhiên, nếu vào [một số] tình huống đặc thù, khi một mình đơn độc hoặc cả tập thể thống nhất nhắm vào một hoặc một vài tà ác mà phát chính niệm thì nên làm như vậy, hơn nữa lực lượng tập trung cũng rất lớn; nhưng bình thường hàng ngày mọi người tập thể phát chính niệm thì cần phải truy tìm tà ác trên phạm vi rộng hơn; chứ không phải mỗi ngày, mỗi lần đều tập trung nhắm vào một hoặc một vài tà ác.

做法是：要集中精力，头脑绝对地清醒、理智，念力集中、强大，有捣毁宇宙中一切邪恶的唯我独尊的气势。暂时看不到另外空间的弟子，在念完口诀时集中强大的念力念一个“灭”字。“灭”字要强大到象宇宙天体一样大，一切空间无所不包、无所遗漏。能看到另外空间邪恶的弟子，可根据自己掌握的情况去做，正念要强，充分运用智慧。一正本身就压百邪。发正念时闭眼与不闭眼效果是一样的。睁眼要做到视常人空间的一切而不见。

Tổ pháp thuyết: ① Yếu tập trung tinh lực, đầu não tuyệt đối địa thanh tinh, lý trí, niệm lực tập trung, cường đại, hữu đảo huỷ vũ trụ trung nhất thiết tà ác đích duy ngã độc tôn đích khí thể. ② Tạm thời khán bất đáo lánh ngoại không gian đích đệ tử, tại niệm hoàn khẩu quyết thời tập trung cường đại đích niệm lực nhất niệm nhất cá “diệt” tự. “Diệt” tự yếu cường đại đáo tượng vũ trụ thiên thể nhất dạng đại, nhất thiết không gian vô sở bất bao, vô sở di lậu. ③ Năng khán đáo lánh ngoại không gian tà ác đích đệ tử, khả căn cứ tự kỷ chương ác đích tình huống khứ tổ, chính niệm yếu cường, sung phần vận dụng trí huệ. Nhất chính bản thân tựu áp bách tà. ④ Phát chính niệm thời bé nhãn dữ bất bé nhãn hiệu quả thị nhất dạng đích. Nhãn tình yếu tổ đáo thị thường nhân không gian đích nhất thiết nhi bất kiến.

Cách thực hiện: (1) Cần tập trung tinh lực, đầu não tuyệt đối thanh tinh, lý trí; niệm lực tập trung, lớn mạnh; có khí thể duy ngã độc tôn tiêu huỷ hết thảy những tà ác trong vũ trụ. (2) Các đệ tử tạm thời chưa nhìn được không gian khác, khi niệm xong khẩu quyết thì tập trung niệm lực lớn mạnh niệm một chữ “diệt”¹. Chữ “diệt” cần lớn mạnh to lớn như thiên thể vũ trụ, vô sở bất bao vô sở di lậu² hết thảy các không gian. (3) Các đệ tử đã nhìn được tà ác tại các không gian khác, có thể căn cứ tình huống mà tự mình nắm vững được để thực hiện; chính niệm phải mạnh, vận dụng đầy đủ trí huệ. Bản thân nhất chính áp bách tà³. (4) Khi phát chính niệm thì nhắm mắt hay không nhắm mắt thì hiệu quả cũng như nhau. Mắt cần thực hiện [đến độ đâu] nhìn hết thảy [mọi thứ] nơi không gian người thường mà không thấy⁴.

发正念时无论表现得怎样激烈，表面也是安详的，特别是在工作场合或特殊场所，不用立掌做手势效果也一样。只要保持强大的正念，思想集中，都可以达到同样的效果，但在一般情况下要立掌和打莲花手印。

Phát chính niệm thời vô luận biểu hiện đặc
châm ma dạng kịch liệt, biểu diện dã thị an
tường đích, đặc biệt thị tại công tác trường
hợp hoặc đặc thù trường sở, bất dụng lập
chương tổ thủ thể hiệu quả dã nhất dạng. Chỉ
yếu bảo trì cường đại đích chính niệm, tư
tướng tập trung, đồ khả dĩ đạt đáo đồng dạng
đích hiệu quả, dẫn tại nhất ban tình huống hạ
yếu lập chương hoà đả liên hoa thủ ấn.

Khi phát chính niệm bất kể biểu hiện ra kịch
liệt đến đâu, thì biểu diện đều là an hoà; đặc
biệt là ở nơi công tác hoặc công sở đặc thù
nào đó, không dùng thể tay ‘lập chương’ cũng
[có] hiệu quả như vậy. Chỉ cần bảo trì chính
niệm lớn mạnh, tập trung tư tưởng, đều có thể
đạt được hiệu quả tương đồng; nhưng tại các
tình huống thông thường cần phải lập chương
và làm thủ ấn liên hoa.

为了减少损失，为了救度众生，发挥大法弟子强大的正念吧！显出你们的威德吧！

李洪志

2002年10月13日

Vì liễu giảm thiểu tổn thất, vì liễu cứu độ
chúng sinh, phát huy Đại Pháp đệ tử cường
đại đích chính niệm ba! Hiện xuất nhĩ môn
đích uy đức ba!

Vì để giảm thiểu tổn thất, vì để cứu độ chúng
sinh, hãy phát huy chính niệm lớn mạnh của
đệ tử Đại Pháp! Hãy hiện hiện ra uy đức của
chư vị!

Lý Hồng Chí

2002 niên 10 nguyệt 13 nhật

Lý Hồng Chí

13 tháng Mười, 2002

*
* *

Chú thích (của người dịch, không phải chính văn, chỉ để tham khảo)

1. *diệt*: từ cuối trong khẩu quyết; đọc là *mia* hoặc *myeh* (t. Anh).
2. *vô sở bất bao vô sở di lậu*: không đâu không bao hàm, không đâu bị rò rỉ; không gì không bao hàm, không gì bị bỏ sót.
3. *nhất chính áp bách tà*: một [điều] chính áp trăm [điều] tà.
4. Chỗ này dùng chữ *thị* và *kiến*. Tại đây tạm dịch *thị* → nhìn, *kiến* → thấy.

*
* *

Bản tiếng Hán: http://www.falundafa.org/book/chigb/jw_87.htm.

Bản tiếng Anh: http://www.falundafa.org/book/eng/jw_87.htm.

Dịch từ bản tiếng Hán lần đầu ngày 15-10-2002, sửa lần thứ nhất 23-4-2004; bản dịch có thể được chỉnh sửa trong tương lai để gần hơn với nguyên tác.